

CÔNG TY ĐIỆN LỰC ĐẮK LẮK  
**ĐIỆN LỰC KRÔNG ANA**

Số: 1350/ĐLKA-KD-TH  
V/v chuyển ngày ghi chỉ số  
công tơ năm 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Krông Ana, ngày 24 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- UBND huyện Krông Ana;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện Krông Ana.

Với mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, trong những năm qua, ngành điện đã nỗ lực thực hiện chuyển đổi số theo chủ trương của Chính Phủ. Là Doanh nghiệp tiên phong trong công tác chuyển đổi số, hiện đại hóa hệ thống lưới điện, hệ thống đo đếm điện năng đến nay đã hoàn thành lắp đặt công tơ điện tử và hệ thống tự động thu thập dữ liệu đo đếm từ xa cho 100% khách hàng sử dụng điện, đảm bảo hạ tầng để ghi chỉ số công tơ vào ngày cuối tháng.

Từ tháng 10/2023, Điện lực Krông Ana sẽ thực hiện lộ trình thay đổi ngày ghi chỉ số công tơ về ngày cuối tháng cho khách hàng sử dụng điện trên địa bàn huyện Krông Ana. Trong đó, năm 2023 thực hiện cho 9.657 khách hàng sử dụng điện có lịch ghi chỉ số từ ngày 16 hàng tháng trở về sau, chiếm 36,2% tổng số khách hàng trên địa bàn huyện Krông Ana. Trong đó: tháng 10/2023 thực hiện thay đổi ngày ghi chỉ số công tơ phiên ghi hàng tháng các ngày: 17,19, 20, 22 và tháng 11/2023 các ngày: 16,18. Dự kiến sẽ hoàn thành cho 100% khách hàng trong năm 2024.

Việc thay đổi lịch ghi chỉ số công tơ về ngày cuối tháng được triển khai nhằm giúp khách hàng dễ nhớ, dễ giám sát, dễ kiểm tra, tra cứu chỉ số tiêu thụ điện theo đúng số ngày sử dụng điện trong tháng. Đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, tạo hiệu quả, minh bạch, dễ hiểu trong công tác quản lý đo đếm điện năng, ghi chỉ số tiêu thụ điện và lập hóa đơn tiền điện. Mặt khác chuyển đổi lịch ghi chỉ số công tơ về cuối tháng là phù hợp với quy định về thuế cũng như nguyên tắc kế toán.

Trong tháng có thay đổi ngày ghi chỉ số công tơ về ngày cuối tháng, số ngày sử dụng điện của khách hàng sẽ nhiều hơn so với cùng kỳ, tương ứng sản lượng điện tiêu thụ sẽ cao hơn cùng kỳ. Việc thay đổi ngày ghi chỉ số không ảnh hưởng đến quyền lợi của khách hàng, định mức sử dụng điện, hoá đơn tiền điện của khách hàng vẫn đảm bảo tính đúng theo quy định (tại Thông tư số 16/2014/TT-BCT, Thông tư 09/2023/TT-BCT và quyết định về biểu giá điện hiện hành). Các tháng tiếp theo, số ngày sử dụng điện bằng đúng số ngày trong tháng.

Công ty điện lực Đắk Lắk và Điện lực Krông Ana đã báo cáo chính quyền địa phương các cấp, gửi thông tin thông báo đến khách hàng sử dụng điện trước khi triển khai để khách hàng được biết, tiện theo dõi, kiểm tra.

1. Cách tính mức sử dụng điện của từng bậc trong tháng có thay đổi ngày ghi chỉ số công tơ theo quy định (tại Thông tư số 09/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương):

$$\frac{\text{Mức sử dụng điện của từng bậc trong tháng có thay đổi ngày ghi chỉ số công tơ (kWh)}}{(\text{làm tròn số})} = \frac{\text{Mức sử dụng điện của từng bậc quy định theo biểu giá điện}}{\text{Số ngày tròn tháng}} \times \frac{\text{Tổng số ngày sử dụng điện thực tế}}{\text{Số hộ sử dụng điện}}$$

Trong đó: Số ngày tròn tháng là số ngày theo lịch của tháng có ngày đầu kỳ của kỳ ghi chỉ số

## 2. Ví dụ minh họa:

Một khách hàng sử dụng điện sinh hoạt (01 hộ sử dụng điện) có ngày ghi chỉ số công tơ vào ngày 17 hàng tháng, trong tháng 10/2023 thực hiện thay đổi ngày ghi chỉ số về ngày cuối tháng, điện năng tiêu thụ là 600 kWh. Kỳ hóa đơn tháng 10/2023 tính từ ngày 18/9/2023 đến ngày 31/10/2023, tổng số ngày sử dụng điện là 45 ngày. Ngày đầu kỳ của kỳ ghi chỉ số là ngày 18/9/2023 nên số ngày tròn tháng là số ngày theo lịch của tháng 9/2023 (30 ngày).

Mức sử dụng điện của bậc 1 trong tháng 10/2023 được tính như sau:

$$\text{Bậc 1} = \frac{50 \text{ (kWh)}}{30 \text{ (ngày)}} \times 45 \text{ (ngày)} \times 1 \text{ (hộ)} = 75 \text{ (kWh)}$$

Tính tương tự cho các bậc khác, ta có tiền điện tháng 10/2023 của khách hàng trên như sau:

Bậc thang	Đơn giá (đ/kWh)	Mức sử dụng điện của từng bậc quy định theo biểu giá điện (kWh)	Mức sử dụng điện của từng bậc để tính tiền (kWh)	Điện năng tiêu thụ (kWh)	Tiền (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)*(1)	
1	1.728	50	75	75	129.600
2	1.786	50	75	75	133.950
3	2.074	100	150	150	311.100
4	2.612	100	150	150	391.800
5	2.919	100	150	150	437.850
6	3.015	Cho kWh từ 401 trở lên	Cho kWh từ 601 trở lên	-	-
Tổng tiền điện chưa thuế GTGT (đồng)					1.404.300
Thuế suất GTGT 8% (đồng)					112.344
<b>Tổng cộng tiền thanh toán (đồng)</b>					<b>1.516.644</b>

### Nơi nhận:

- như trên (nhờ đăng website cổng TTĐT Tù);
- Lưu: VT, P.KD-TH.



Lê Kim Nam